

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 25/2022/HSST
Ngày: 15/3/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Ông Nguyễn Văn Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Công Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hà H – Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 03 tháng 12 năm 1968. Tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn Phong N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; trình độ học văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Đ (chết); con bà: Nguyễn Thị B (chết), vợ: Võ Thị L, sinh năm 1969; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Điện Thắng N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. “có mặt”

- Người bị hại:

Ông Lê L - Sinh năm 1970 “đã chết”.

Địa chỉ: Thôn Triêm N, xã Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Võ Thị L - Sinh năm 1973 (là vợ của ông Lê L).

Ông Lê Doãn T – Sinh năm 1998 (là con của ông Lê L).

Bà Lê Thị Hồng H – Sinh năm: 2003 (là con của ông Lê L)

Cùng địa chỉ: Thôn Triêm N, xã Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ông Lê Doãn T và bà Lê Thị Hồng H ủy quyền cho bà Võ Thị L tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 02 năm 2022 “vắng mặt”

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Hà N – Sinh năm: 1966 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Thanh Q 4, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam.

- *Người làm chứng:*

Ông Đặng Văn L – Sinh năm: 1970 “có mặt”

Địa chỉ: Thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ông Nguyễn Bá N – Sinh năm: 1971 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Thanh Q 1, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ông Hà L – Sinh năm: 1969 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Phong N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Ông Hà T – Sinh năm: 1954 “có mặt”

Địa chỉ: Thôn Phong N, xã Điện Thắng N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, Hà H là chủ thầu xây dựng ký kết Hợp đồng thi công về việc giao khoán nhân công thi công nhà ở gia đình của ông Hà N tại thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo Giấy phép xây dựng số 341-202/GPXD cấp ngày 02/6/2021. Theo thỏa thuận trong Hợp đồng thì Hà H chịu trách nhiệm đảm bảo nhân công thực hiện thi công theo đúng bản vẽ của ông Hà Nhân cung cấp, chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn lao động cho người và công trình trong quá trình thi công.

Để thực hiện hợp đồng, Hà H thuê 08 công nhân để làm việc, trong đó có ông Lê L nhưng không ký kết hợp đồng lao động. Quá trình thi công công trình, Hà H không tiến hành huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động, không trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân như mũ bảo hộ lao động theo quy định tại Điều 14, 23 Luật An toàn, vệ sinh lao động và Thông tư số 04/2014/TT-BLĐTBXH; không thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động khi làm việc tại công trình, cụ thể: Không lắp lan can an toàn, không treo băng rôn, khẩu hiệu về an toàn lao động theo quy định tại Mục 2.1.5 và Mục 2.2.1.4 QCVN 18:2014/BXD- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng.

Ngày 03 tháng 8 năm 2021, Hà H phân công ông Lê L đứng trên tầng 1, trước hiên để đón vật liệu do ông Đặng Văn L điều khiển máy tời chuyên gạch, cát, sạn, xi măng, thép ở dưới đất tời lên tầng 1 để phục vụ cho thợ xây dựng nhà.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại phía trước hành lang hiên tầng 1, ông Đặng Văn L điều khiển máy tời chuyên lên tầng 1 một xe gạch 6 lỗ, ông Lê L đón đẩy vào trong nhà cho thợ xây. Sau đó, ông L đẩy xe ra lại trước hiên tầng 1, móc xe rùa vào dây tời thả xuống. Trong lúc xe rùa đang được thả xuống thì ông Lê L bị trượt chân ngã rơi xuống đất, bất tỉnh, sau đó đã tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc đã bị xáo trộn (do quá trình cấp cứu nạn nhân) là khu vực nhà ở có 01 tầng, đang trong quá trình xây dựng, xung quanh không có hàng rào bảo vệ. Hiện trường gồm các hướng tiếp giáp sau: phía Bắc giáp khu đất trống, phía Nam giáp đường 33, phía Đông giáp đại lý vé máy bay, phía Tây giáp cơ sở kinh doanh đang trong quá trình xây dựng. Tiến hành khám nghiệm theo hướng từ ngoài vào trong, từ Nam sang Bắc, từ Đông sang Tây lần lượt phát hiện và ghi nhận như sau:

Ngôi nhà này có 01 tầng và đang trong quá trình xây dựng. Khoảng cách từ mặt trên tầng 1 xuống mặt đất là 4,2m. Tại tầng trệt ghi nhận:

- Sát mép phải đường 33 hướng QL1A đi Điện Hòa cách mặt ngoài tường Tây đại lý vé máy bay theo hướng Tây 1,25m phát hiện 01 dàn máy tời (không có móc máy) được làm bằng kim loại diện 0,6x0,4m. Phần dây tời vẫn còn trong trạng thái được mắc với trụ tời tại tầng 1.

- Cách mép ngoài mặt trước của nhà theo hướng Nam 03m, cách mặt ngoài tường xây của đại lý vé máy bay theo hướng Tây 2,4m phát hiện 01 xe kéo (dạng xe rùa) được làm bằng kim loại có màu đỏ, các mặt của xe kéo này bám dính nhiều xi măng.

Tại tầng 1 của nhà: Sát mặt ngoài hướng Nam của tầng 1 cách trụ nhà hướng Đông Nam theo hướng Tây 1,1m là vị trí tâm của trụ tời cao tổng thể 2,4m và được làm bằng gỗ. Phần đỉnh của trụ tời được mắc với 01 đoạn dây kim loại dài 6m vào sàn nhà của tầng 1, khoảng cách nhô ra lớn nhất của trụ tời theo hướng Nam là 0,6m, hẹp nhất là 0,1m. Khu vực phía Nam của tầng 1 không lắp đặt lan can bảo vệ và cũng không treo băng rôn, khẩu hiệu về an toàn lao động.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 164.21/GĐPY-PC09 ngày 02 tháng 9 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: ông Lê L chết do choáng chấn thương gây suy hô hấp – suy tuần hoàn không hồi phục hậu quả của chấn thương sọ não.

Tại Công văn số 112/TTr-TNLĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021, Công văn số 120/TTr-TNLĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 và Công văn số 122/TTr-TNLĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Đoàn Điều tra tai nạn lao động thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam xác định: Vụ tai nạn xảy ra ngày 03 tháng 8 năm 2021 tại công trình nhà ở tư nhân của ông Hà N làm ông Lê L tử vong là một vụ tai nạn lao động. Việc ông Lê L bị trượt chân ngã rơi từ tầng 1 xuống đất trong đó một phần là do

bản thân ông L bất cẩn nhưng người có lỗi chính là ông Hà H. Hậu quả dẫn đến chết 01 người. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ, Đoàn điều tra tai nạn lao động tỉnh Quảng Nam đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn xem xét, khởi tố vụ án hình sự đối với vụ tai nạn lao động nói trên theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hà H và ông Hà N đã bồi thường cho gia đình ông Lê L 40.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 10 tháng 02 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố bị cáo Hà H để xét xử về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà H về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015, xử phạt: Bị cáo Hà H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại xong.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Ông Hà H thuê ông Lê L làm phụ hồ cho công trình nhà ở gia đình tại thôn Thanh Q 6, xã Điện Thắng T, thị xã Điện Bàn nhưng không ký kết hợp đồng lao động, không huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động, không trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân như mũ bảo hộ lao động, không lắp đặt lan can an toàn, không treo băng rôn, khẩu hiệu về an toàn lao động. Ngày 03 tháng 8 năm 2021, Hà H phân công ông Lê L đứng trên tầng 1, trước hiên để đón vật liệu do ông Đặng Văn L điều khiển máy tời chuyển gạch, cát, sạn, xi măng, thép ở dưới đất tời lên tầng 1 để phục vụ cho thợ xây dựng nhà.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại phía trước hành lang hiên tầng 1, ông Đặng Văn Liên điều khiển máy tời chuyển lên tầng 1 một xe gạch 6 lỗ, ông Lê L đẩy vào trong nhà cho thợ xây. Sau đó, ông L đẩy xe ra lại trước hiên tầng 1, móc xe rùa vào dây tời thả xuống. Trong lúc xe rùa đang được thả xuống thì ông Lê L bị trượt chân ngã rơi xuống đất. Mặc dù đã được đưa đi cấp cứu nhưng ông L đã chết.

Lời nhận tội của bị cáo Hà H là phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, đồng thời phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa cũng như lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hà H là chủ thầu xây dựng chịu trách nhiệm về an toàn lao động, nhưng khi thi công công trình bị cáo không trang bị đồ bảo hộ lao động, dây đai an toàn cho công nhân, không giăng lưới vây, không lắp giàn giáo, lan can, không che chắn xung quanh mái nhà, dẫn đến hậu quả tại nạn lao động làm ông Lê L bị tại nạn và đã chết, theo quy định tại tiểu mục 2.1.5 và Mục 2.19.1.4 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng của Bộ xây dựng (QCVN 18:2014/BXD) quy định: “Khi làm việc trên cao (từ 2 m trở lên) hoặc chưa đến độ cao đó, nhưng dưới chỗ làm việc có các vật chướng ngại nguy hiểm, thì phải trang bị dây an toàn cho người lao động hoặc lưới bảo vệ. Nếu không làm được sàn thao tác có lan can an toàn, không cho phép người lao động làm việc khi chưa đeo dây an toàn”. “Khi thi công trên cao và mái, nếu không thể sử dụng được giải pháp an toàn bằng lan can, thì người lao động phải được bảo vệ bằng lưới an toàn hoặc dây an toàn”. Hành vi của bị cáo Hà H đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 của BLHS năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật, như Cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hà H đã không thực hiện hoặc không đúng, không đầy đủ, không đúng quy trình,...những quy định về an toàn lao động trong xây dựng. Đó là những quy định nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe, an toàn cho người lao động và mọi công dân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội dưới hình thức lỗi vô ý, người phạm tội nhận thức được những vi phạm của mình về quy định an toàn lao động nhưng cho rằng hậu quả tác hại không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa

được hoặc do cầu thả mà không nhận thức được hậu quả tác hại của hành vi mặc dù phải thấy trước hoặc buộc phải thấy trước.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hà H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 295 của BLHS là phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Nhưng xét thấy bị cáo làm lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Cho nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Sau khi tai nạn xảy ra làm cho ông Lê L chết, ông Hà H (chủ thi công) và ông Hà N (chủ công trình) đã hỗ trợ, bồi thường mỗi người 20.000.000 đồng x 2 = 40.000.000 đồng cho bà Võ Thị L là người đại diện hợp pháp của người bị hại. Bà L đã nhận và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Hà H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà H, phạm tội: “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà H về cho UBND xã Điện Thắng Nam, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CQĐT, CQTHAHS thị xã;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Điền